

## PHÙ NAM - NƠI GẶP GỠ VÀ GIAO LƯU VĂN HÓA

DƯƠNG TÔ QUỐC THÁI\*

### TÓM TẮT

*Bài viết trình bày vấn đề: Do có vị trí địa lí thuận lợi, lại nằm trên con đường thương mại quốc tế từ Đông sang Tây, Vương quốc Phù Nam đã phát huy được thế mạnh của mình trong việc cung cấp hàng hóa, nhu yếu phẩm cho thương nhân các nước, để họ tiếp tục cuộc hành trình sang Trung Hoa tìm mua tơ lụa, gốm sứ và các mặt hàng khác. Nhờ đó, Phù Nam đã trở thành nơi giao lưu văn hóa giữa các nước trên thế giới, đồng thời tiếp biến các giá trị văn hóa làm phong phú nền văn hóa Phù Nam.*

**Từ khóa:** Vương quốc Phù Nam, văn hóa, tơ lụa.

### ABSTRACT

#### ***Funan: Where cultures meet and exchange***

*Thanks to its advantageous geographic location, lying on the internationally commercial road from the East to the West, the Kingdom of Funan proved themselves in supplying goods and necessities for international merchants so that they could continue their journey to China to buy silk, pottery and other commodities. Funan became a cultural exchange center for countries all over the world, at the same time, it also adapted new cultural values to enrich its own culture.*

**Keywords:** Kingdom of Funan, culture, silk.

### 1. Đặt vấn đề

Từ lâu, các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước đã tốn nhiều giấy mực để bàn cãi về vấn đề: có hay không sự tồn tại của Vương quốc cổ Phù Nam ở hạ lưu sông Mekong (nay là đồng bằng Nam Bộ của Việt Nam)? Từ kết quả nghiên cứu các thư tịch cổ của Trung Hoa và các bia kí... các học giả đều cho rằng: có sự tồn tại của Vương quốc cổ Phù Nam khoảng từ thế kỉ I đến thế kỉ VI. Cuối năm 1944, những người nông dân ở vùng Thất Sơn, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, khi tiến hành gieo sạ trên những mảnh ruộng đã vô tình nhặt được rất nhiều hiện vật có giá trị. Đây là bước ngoặt trong cho việc khai quật, tìm kiếm dấu tích cũ của Vương

quốc cổ Phù Nam. Được sự chấp thuận của chính quyền Pháp tại Đông Dương, nhà khảo cổ học người Pháp - Louis Malleret đã bắt tay ngay vào việc khai quật khảo cổ học với quy mô lớn. Kết quả thu được một khối lượng lớn các hiện vật tại di chỉ Óc Eo, làm sáng tỏ những tranh cãi về sự tồn tại của Vương quốc cổ Phù Nam, mở ra một hướng đi mới cho việc tìm kiếm, nghiên cứu về Vương quốc này.

Các hiện vật tìm được tại di chỉ khảo cổ Óc Eo chứng tỏ vào thời kì này, Vương quốc Phù Nam đã có một nền văn hóa phát triển cao. Do điều kiện tự nhiên thuận lợi lại nằm trên con đường thương mại quốc tế từ Đông sang Tây, Vương quốc Phù Nam đã sớm phát huy được thế mạnh của mình trong việc cung cấp các

\* ThS, Học viện Chính trị - Hành chính khu vực IV

mặt hàng cần thiết cho các thương nhân từ khắp nơi trên thế giới tụ họp về đây. Phù Nam đã trở thành nơi giao lưu và gặp gỡ giữa văn hóa Đông - Tây. Chính những yếu tố thuận lợi này đã giúp Phù Nam có điều kiện tiếp thu những thành tựu văn hóa tiên tiến của các nước trên thế giới, kết hợp hài hòa với văn hóa bản địa để hình thành nền văn hóa cho riêng mình. Vì vậy, nhằm làm sáng tỏ những thành tựu rực rỡ của văn hóa Phù Nam, đồng thời góp phần vào việc củng cố ý thức bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa còn lại tại vùng đất Nam Bộ, chúng tôi hi vọng bài viết sẽ góp thêm tư liệu cho việc nghiên cứu về văn hóa Phù Nam.

## 2. Nội dung

### 2.1. Nhu cầu tơ lụa của các quốc gia vùng Địa Trung Hải và sự hình thành con đường tơ lụa trên biển

Từ lâu Trung Quốc đã nổi tiếng với mặt hàng tơ, lụa. Nghề ươm tơ, dệt lụa có truyền thống lịch sử phát triển lâu đời tại Trung Quốc. Sau khi thống nhất Trung Quốc vào năm 221 trước CN, các triều đại phong kiến Trung Hoa từ Tần (221-206 TCN), Hán (206-8 TCN), Đông Hán (25-220 TCN) đến Tam Quốc (220-280), rồi đến Nam Bắc triều (420-581)... đều ra sức củng cố và phát triển nghề này nhằm phục vụ cho nhu cầu chính trị và hoạt động thương mại của quốc gia. Tơ lụa của Trung Quốc nếu đem so sánh với các loại vải sợi khác lúc bấy giờ thì có nhiều ưu điểm hơn hẳn. Đây là loại vải mềm, mịn được dệt bằng kén của tơ tằm. Màu sắc, hoa văn được trang trí trên loại vải sợi này vô cùng đặc sắc. Khi khoác

lên người thì sẽ toát lên vẻ sang trọng, uy quyền... Mặc vào mùa hè thì có cảm giác mát lạnh, mùa đông thì đem đến sự ấm áp. Do những ưu điểm đó, tơ lụa được các hoàng đế Trung Hoa xem như là tặng phẩm không thể thiếu trong các hoạt động chính trị nhằm thể hiện sức mạnh của Thiên triều với các nước trong khu vực. Các hoàng đế Trung Hoa thường dùng tơ lụa để ban tặng cho vua, chúa các nước chư hầu. Từ đó, thiết lập nên mối quan hệ giao thương, buôn bán giữa các nước với nhau. Sự quyến rũ của tơ, lụa Trung Quốc mạnh mẽ đến mức một nhà thơ La Mã đã phải thốt lên: “*Người chế tạo tơ, lụa thật là vĩ đại, màu sắc của nó như màu sắc của loài hoa đại, chất liệu của nó thì không có loại vải nào sánh được*” [2, tr.31]. Trong Kinh Koran của người Hồi giáo: “*tơ lụa là chất liệu từ thiên đường*” [2, tr.31]. Trong khi tơ lụa là mặt hàng không thể thiếu ở các quốc gia phương Đông và các nước Trung Á thì người La Mã lại chưa biết tới nó. Đến thế kỉ I (TCN), người La Mã vô tình tiếp xúc được với tơ lụa Trung Hoa và đã rất yêu thích nó. Sử sách còn ghi lại sự kiện này như sau: “*Năm 53 TCN quân đoàn La Mã tấn công người Ba Tư ở lưu vực sông Ophrat. Sau khi bị đánh đuổi, người Ba Tư chạy vào vùng Trung Á, đột nhiên người Ba Tư quay ngược lại, bắn tên như mưa, phản công quân đoàn La Mã. Tiếp đó người Ba Tư dùng một tấm lụa diện tích lớn làm cờ hiệu. Dưới ánh nắng gay gắt của vùng Trung Á, màu sắc của lá cờ làm cho quân đoàn La Mã hoang mang. Họ nghĩ rằng người Ba Tư có sự giúp sức của thần linh, sự hoang mang làm cho*

*đội hình của quân đoàn La Mã rối loạn, rồi bỏ chạy tán loạn. Về sau, người La Mã mới biết lá cờ hiệu đó làm bằng tơ lụa, sản phẩm này có nguồn gốc từ nước Trung Hoa” [2, tr.31].*

Theo truyện trên thì chính tơ lụa của người Trung Quốc đã làm cho quân đoàn La Mã phải bại trận trước người Ba Tư. Điều đó cũng đủ nói lên sự hấp dẫn của tơ lụa Trung Quốc. Lần tiếp xúc đầu tiên này đã tạo được ấn tượng cho người La Mã. Từ đó, các thương nhân La Mã cho rằng đây là một món hàng béo bở, có thể đem lại lợi nhuận cao, nên họ đã không quản đường xá xa xôi, vượt bao thác ghềnh... để tìm mua cho được tơ lụa của người Trung Quốc. Sử sách La Mã ghi chép về sự hấp dẫn của tơ lụa Trung Quốc đối với đế quốc của họ như sau: *“Hoàng đế La Mã – Julius Ceasar có thói quen dùng tơ lụa làm chiến bào trong mỗi lần chinh chiến”*. Hay *“Nữ hoàng Ai Cập - Cleopatra rất thích dùng tơ lụa may y phục” [2, tr.30-32].*

Sự quyến rũ của tơ lụa cùng với những giá trị thương mại mà nó đem đến cho các quốc gia là một trong những nguyên nhân gây nên các cuộc chiến tranh nhằm kiểm soát con đường tơ lụa trên bộ vốn đã được người Trung Quốc thiết lập và khống chế. Đến thế kỉ thứ III, nhiều biến cố chính trị và các cuộc chiến tranh liên tiếp xảy ra dọc con đường tơ lụa, từ Trung Hoa qua Trung Á đến bờ Đông Địa Trung Hải. Tại Trung Quốc, sau một thời gian dài hưng thịnh quốc gia này bắt đầu suy yếu và phân chia thành 3 nước Ngụy, Thục, Ngô (220-280). Do đó, Trung Quốc đã để mất độc quyền kiểm

soát con đường tơ lụa trên bộ. Tại vùng Trung Á, vào năm 226 một đế quốc mới hình thành tại Iran - Vương triều Sassanid. Sự lớn mạnh của Vương triều này đã chinh phục và kiểm soát được con đường tơ lụa.

Vào thế kỉ thứ III, tại Ethiopia, Vương quốc Ezana theo Thiên Chúa giáo không ngừng lớn mạnh và phát triển thế lực ra vùng biển Hồng Hải nhằm tranh giành ảnh hưởng với Vương triều Sassanid - Iran. Năm 330, Đế quốc Đông La Mã cho dời kinh đô từ thành Romes về Istanbul và lập liên minh với Vương quốc Ezana của Ethiopia để chống lại Đế quốc Sassanid của Iran.

Những biến cố chính trị trên đã đe dọa trực tiếp đến tính mạng và hoạt động thương mại của các thương nhân khi vận chuyển tơ lụa ngang qua khu vực này. Điều đó buộc các thương nhân phải chuyển sang tìm kiếm con đường tơ lụa mới nhằm đảm bảo cho nhu cầu tiêu dùng và lưu thông hàng hóa của các quốc gia nơi đây, đồng thời đảm bảo được tính mạng và tài sản của mình.

Chính vào thời điểm đó, tại Ấn Độ (năm 320), Vương triều Gupta được thành lập ven sông Hằng, ngày càng lớn mạnh và tiến hành chinh phục các tiểu quốc khác ở miền Bắc Ấn Độ. Triều đại này bắt đầu hình thành con đường tơ lụa trên biển nối liền từ phía Tây Ấn Độ qua biển Hồng Hải rồi sang Địa Trung Hải, và từ phía Đông Ấn Độ men theo vịnh Bengal và vịnh Thái Lan, xuyên qua eo biển Malacca đến các quốc gia Đông Nam Á hải đảo và Đông Nam Á lục địa rồi tiến về hải cảng Trung Hoa.

Con đường tơ lụa mới xuất hiện này có nhiều ưu điểm so với con đường tơ lụa truyền thống. Có thể vận chuyển hàng hóa đến nhiều quốc gia đặc biệt là các quốc gia hải đảo. Trên con đường này, các thế lực chính trị rất ít kiểm soát và khống chế nên việc lưu thông dễ dàng, vận chuyển được một khối lượng hàng hóa lớn hơn nhiều so với con đường tơ lụa trên bộ. Đặc biệt, do chi phí vận chuyển hàng hóa ít tốn kém hơn so với con đường trên bộ nên giá thành tơ lụa thấp. Vì vậy, con đường này đã được các thương nhân Ấn Độ, Ba Tư, Địa Trung Hải... lựa chọn trong quá trình tìm đường sang Trung Quốc mua các mặt hàng tơ lụa. Điều đó đã giúp cho các tiểu quốc trong khu vực Đông Nam Á, đặc biệt là Vương quốc Phù Nam có điều kiện phát triển thương mại và mậu dịch hàng hải. Đồng thời, còn là cơ hội để Phù Nam “trực tiếp giao lưu và tiếp thu những yếu tố văn hóa” tiên tiến của các nước trên thế giới.

Như vậy, những bất ổn về chính trị suốt dọc con đường tơ lụa trên bộ và sự nổi lên mạnh mẽ của Vương triều Gupta (Ấn Độ) đã mở ra hướng đi mới cho các thương nhân trong việc tìm đường sang Trung Quốc để mua tơ lụa. Sự xuất hiện con đường hàng hải trên biển sang Trung Hoa đã giúp cho các tiểu quốc Đông Nam Á, trong đó có Vương quốc Phù Nam có điều kiện phát triển thương mại, đồng thời còn giúp cho quốc gia này có dịp để giao lưu và trao đổi văn hóa với nhau.

## 2.2. Sự hưng thịnh của Vương quốc Phù Nam

Theo truyền thuyết dựng nước của

Phù Nam được *Tán thư* Trung Hoa kể lại như sau:

*Vua nước Phù Nam vốn là người con gái, tên là Liễu Diệp. Thời đó có người nước ngoài là Hồn Hội, thờ tiên thần, nằm mộng thấy thần cho cây cung và dạy là phải đi thuyền lớn ra biển. Sáng ngày, Hồn Hội đến đền thờ thần, được cây cung, rồi theo thuyền lên đĩnh trên biển tới áp ngoài của nước Phù Nam. Liễu Diệp đưa nhiều người ra chống lại. Hồn Hội giương cung bắn, Liễu Diệp sợ hãi xin hàng. Hồn Hội bèn lấy làm vợ và chiếm cứ đất nước... Đầu niên hiệu Thái Thủy của Vũ Đế, sai xứ sang cống tiến... [3, tr.31].*

Trong khi đó, theo học giả G. Coedès thì truyền thuyết dựng nước của Phù Nam có mối liên hệ mật thiết với Ấn Độ:

*Theo một sự trần thuật, cuộc đối thoại với truyền thống Ấn Độ khởi đầu khi một nhà cai trị phái nữ, người mà Trung Hoa gọi là Liễu Diệp cầm đầu một cuộc đột kích vào một chiếc thuyền đi ngang qua. Một trong những hành khách, một nhà quý tộc Bà-la-môn tên Kaundunya (phiên âm là Hồn Hội) cầm đầu kháng cự lại cô ta và đánh bại các kẻ đột kích. Sau đó, Liễu Diệp kết hôn với nhà Quý tộc Bà-la-môn, nhưng cô chỉ làm như thế sau khi anh ta đã uống thứ nước của địa phương. Hai người kẻ đó đã kế thừa Vương quốc và bầy phần đất nước được giao cho đứa con trai của họ để cai trị, trong khi phần còn lại họ giữ làm lãnh địa riêng [8].*

Bên cạnh hai truyền thuyết dựng nước của Vương quốc Phù Nam nêu trên,

dân gian còn có nhiều truyền thuyết cũng trình bày tương tự về sự ra đời của Vương quốc cổ Phù Nam. Các truyền thuyết này được lưu truyền trong dân gian, nên những lớp người sau, vì quá thành kính với tổ tiên mình, đã tưởng tượng và thần thánh hóa sự vĩ đại và anh hùng của tổ tiên. Tuy nhiên, các truyền thuyết cũng đã phần nào khẳng định sự ra đời và tồn tại của Vương quốc Phù Nam ở hạ lưu sông Mekong (thuộc Nam Bộ ngày nay). Sự ra đời của Vương quốc này có mối liên hệ mật thiết với Ấn Độ. Điều này phần nào chứng minh rằng có sự tiếp xúc và giao lưu với văn hóa Ấn Độ trên cơ sở gìn giữ và kế thừa nền văn hóa bản địa như chi tiết về Liễu Diệp đã dẫn ở trên: “*Cô chỉ kết hôn sau khi anh ta đã uống thứ nước của địa phương*”.

Sau khi Vương quốc Phù Nam thành lập, đến thế kỉ III, vua Phù Nam là Bàn Huống qua đời, truyền ngôi lại cho con thứ hai là Bàn Bàn và ủy thác việc nước lại cho đại tướng Phạm Man. Sau 3 năm tại vị, Bàn Bàn chết, nhân dân trong nước nhất trí đề cử Phạm Man lên làm vua và mở ra thời kì phát triển cực thịnh cho Phù Nam (khoảng thế kỉ III - IV). Với vị trí địa lí thuận lợi, lại được thiên nhiên ưu đãi, sản lượng nông nghiệp ở đây rất dồi dào, không những đủ cung cấp cho cư dân nơi đây, mà còn có một lượng dư thừa thường xuyên, đủ để cung cấp cho các thương nhân, tiếp tục cuộc hành trình đến Trung Hoa tìm mua tơ lụa. Điều này đã được *Tấn thư* Trung Hoa ghi nhận như sau: “*Cư dân nơi đây theo nghề trồng trọt, một năm trồng thu hoạch ba năm*” [3, tr.27]. Do đó, Vương quốc

Phù Nam trở thành nơi tụ hội của các thương nhân từ nhiều nơi trên thế giới qua đây trên con đường buôn bán dài ngày, nghỉ ngơi và giao lưu văn hóa với nhau. Chính vì thấy được vị thế thuận lợi của đất nước mình, vua Phạm Man (225-230) ra sức xây dựng Phù Nam, đưa Vương quốc Phù Nam từ một tiểu quốc bình thường như bao tiểu quốc khác, trở nên giàu có và trở thành một đế chế lớn mạnh trong khu vực. *Lương thư* ghi nhận như sau: “*Phù Nam rộng 3000 lí, đến thời Phạm Man lại đóng tàu to vượt biển lớn, mở rộng thêm đến 5-6 nghìn lí, chinh phục hơn 10 nước, đến tận Kim Lân - Xứ Vàng*” [3, tr.62].

Thật vậy, những phát hiện khảo cổ học ở di chỉ Óc Eo có niên đại thế kỉ II, chứng tỏ vào khoảng thời gian trên, nền kinh tế Phù Nam đã khá phát triển “*Phù Nam qua cảng thị Óc Eo của nó đã trở thành đầu mối thương mại Đông - Tây, sản vật Đông - Tây đã có mặt, cả những mặt hàng quý hiếm, chỉ giành cho người quyền quý hoặc rất giàu có (gương đồng, tiền vàng, nhẫn ngọc...)*” [3, tr.58]. Không chỉ có những hiện vật được tìm thấy ở Óc Eo mà thông qua các cuộc khai quật gần đây ở tỉnh Chainat (Thái Lan), ở Ăngco Bô-rây... cũng phát hiện rất nhiều hiện vật có giá trị. Điều đó chứng tỏ, Phù Nam từ thế kỉ III - IV đã trở nên rất giàu có và là nơi hội tụ của các thương nhân.

Như vậy, với vị trí địa lí thuận lợi, lại được thiên nhiên ưu đãi, nền kinh tế Phù Nam phát triển hơn so với các tiểu quốc khác trong khu vực. Phù Nam trở thành nơi cung cấp nhu yếu phẩm cho thương nhân khắp nơi. Nhờ đó, Phù Nam

có điều kiện học hỏi và giao lưu với những quốc gia có nền văn hóa tiên tiến trên thế giới.

### **2.3. Quá trình giao lưu và tiếp thu văn hóa của Vương quốc Phù Nam**

Như đã trình bày ở trên, các quốc gia phương Tây, sau khi tiếp xúc với tơ lụa Trung Quốc đã tỏ ra đam mê mặt hàng này. Tơ lụa trở nên đắt giá và vô cùng quý hiếm đối với các quốc gia. Giá trị thương mại to lớn mà tơ lụa mang lại đã khiến cho các nước không ngừng gây ra các cuộc chiến tranh nhằm kiểm soát bằng được con đường vận chuyển tơ lụa. Những biến cố chính trị liên tiếp xảy ra suốt dọc con đường tơ lụa trên bộ, làm ngưng trệ việc cung cấp mặt hàng này, dẫn đến khan hiếm các mặt hàng tơ lụa trên thị trường tiêu dùng, khiến cho giá tơ lụa tăng cao.

Với sức mạnh của mình, Vương triều Gupta - Ấn Độ đã cố vũ tinh thần và giúp đỡ cho các thương nhân trong việc tìm kiếm và xây dựng hướng đi trên biển để đến được bờ biển Trung Hoa, tìm mua các mặt hàng tơ lụa, để đảm bảo cho việc lưu thông hàng hóa. Chính trong thời điểm này khi nhu cầu xúc tiến thương mại bằng đường biển đang diễn ra mạnh mẽ, tiểu quốc Phù Nam với vị trí địa lý thuận lợi, lại được thiên nhiên ưu đãi nên đã phát triển về mọi mặt, trở thành nơi dừng chân lí tưởng cho các thương nhân trong hành trình đến Trung Hoa. Từ đây, quá trình giao lưu và tiếp thu văn hóa diễn ra mạnh mẽ. Vương quốc Phù Nam, trở thành nơi tiếp thu văn hóa của thế giới và truyền bá văn hóa vào trong khu vực.

Mặt khác, vào thời điểm này, khoa

học - kĩ thuật chưa phát triển, kĩ thuật đóng tàu còn nhiều hạn chế nên việc đến Trung Hoa bằng đường biển là điều không hề đơn giản. Việc đi lại bằng đường biển tuy có nhiều ưu điểm hơn so với đi bằng đường bộ nhưng nhược điểm lớn nhất của nó là thời gian đi và về tương đối dài. Vì vậy, các thương nhân phương Tây, đặc biệt là thương nhân Ấn Độ rất chú trọng trong việc xem xét “*hướng gió*” và “*triều cường*”. Đây là hai yếu tố không thể thiếu cho việc đi lại trên biển (xem phụ lục 1).

Ngày nay, với sự phát triển của khoa học - kĩ thuật, các nhà Địa lí học đã chứng minh được tại vùng Đông Nam Á có hai hướng gió chính, đó là hướng “*từ đất liền ra các hải đảo ở Đông Nam Á*” và hướng “*từ các hải đảo vào đất liền*”. Hai hướng gió này hoạt động vào khoảng tháng 4 cho đến tháng 8 và hướng ngược lại từ tháng 12 cho đến tháng 02 [12]. Chính nhờ các hướng gió và triều cường, dâng lên hay hạ xuống mà các thương nhân nắm bắt được tình hình thời tiết “*khi nào cho thuyền khởi hành, khi nào thả neo nghỉ ngơi*”. Cũng vì lí do đó nên các thương nhân từ Ấn Độ muốn đến được bờ bên kia của Trung Hoa, nhất thiết phải thả neo, lưu trú tại các thương cảng ở Đông Nam Á ít nhất cũng phải mất một khoảng thời gian từ 3 đến 6 tháng [8]. Thời điểm đó, bất kì một thương cảng nào, nếu muốn số lượng thương nhân lưu trú tại đây lâu dài thì phải đảm bảo đầy đủ các nhu cầu thiết yếu cho tiêu dùng. Các hải cảng ở vùng Đông Nam Á hải đảo không thể đảm bảo đầy đủ các yêu cầu trên, vì đất đai ở vùng

này phần lớn là đồi núi nên không thích hợp cho sản xuất lương thực và các loại cây trồng, không đủ cung cấp số lượng lớn hàng hóa cần thiết cho nhu cầu tiêu dùng của các thương nhân từ khắp nơi trên thế giới muốn lưu trú lâu dài ở đây (xem phụ lục 2).

Trong khoảng thời gian này (khoảng từ thế kỉ III - IV), Vương quốc Phù Nam với những ưu đãi từ thiên nhiên nên đã thu hút nhiều thương nhân lưu trú ở đây. Do thời gian lưu trú khá lâu (ít nhất 3 tháng) nên các thương nhân này có dịp khám phá nét đẹp của vùng đất này, cũng như tìm hiểu những phong tục, tập quán, lối sống, con người... nơi đây. Và ngược lại, đây cũng là dịp để cư dân Phù Nam làm quen và tiếp xúc với những nền văn hóa mới của các nước trên thế giới. Do phải xa quê hương và trú ngụ một thời gian khá dài trên vùng đất mới, nên các thương nhân thường nhớ quê hương và những phong tục tập quán của xứ sở. Vì vậy, họ xây cất nhà cửa, phố xá, chợ búa... theo phong cách kiến trúc của mình. Họ còn đưa đến đây nhiều giống cây trồng mới, chế biến và nấu các món ăn, thức uống theo phong cách ẩm thực của địa phương mình. Và cũng không tránh khỏi việc các thương nhân này nhớ đến vợ, con khi xa quê hương nên đã kết hôn với người bản địa và sinh cơ lập nghiệp tại đây.

Chính những yếu tố nêu trên đã thúc đẩy quá trình hội nhập và giao lưu văn hóa diễn ra mạnh mẽ tại Vương quốc Phù Nam. Qua nghiên cứu các thư tịch cổ của Trung Hoa và các hiện vật tìm được trong các lần khai quật khảo cổ học, có

thể thấy, quá trình giao lưu văn hóa diễn ra như sau:

- Về chữ viết: Người Phù Nam đã sáng tạo cho đất nước mình chữ viết riêng gần giống với chữ Phạn của người Ấn Độ. Điều này đã được *Tán thư* ghi nhận: “*Phù Nam có sách vở, có nhà lưu giữ sách vở, tài liệu. Văn tự giống chữ người Hồ (tiếng Phạn, hay Sanscrit)*” [3, tr.28-29].

- Về tín ngưỡng: Người Phù Nam thờ thần riêng gần giống với thần Siva của Ấn Độ. *Nam Tê thư* chép như sau: “*Tục nước đó thờ thiên thần Ma-ê-thủ-la (Mahesvara)*” [3, tr.28-29]. *Lương thư* cũng đã viết: “*Phong tục thờ thiên thần, lấy đồng đúc tượng, tượng 2 mặt 4 tay; 4 mặt 8 tay, tay bông đũa bé, chim, hình mặt Trăng, mặt Trời*” [3, tr.28-29]. Còn về phong tục tập quán cổ truyền “*Ma chay, hôn nhân đại khái cũng giống như người Lâm Ấp*” [3, tr.28-29].

- Về kiến trúc, xây dựng và điêu khắc: Phù Nam đã học hỏi và tiếp thu phong cách nghệ thuật của Ấn Độ. *Lương thư* đã ghi nhận như sau: “*Vua thường ở nhà lâu*” [3, tr.28-29] và: “*Trong nước xây dựng dinh thự, lâu đài...”, còn “Dân thì ham thích điêu khắc, chạm trổ*” [3, tr.28-29].

- Về phong cách ăn mặc: Phù Nam đã tiếp thu phong cách ăn mặc và trang phục của người Ấn Độ. Điều này đã được sử thần Chu Ứng và Khang Thái của Trung Hoa ghi lại như sau: “*Người nước đó ở trần, phụ nữ mặc áo chui đầu*” [3, tr.28-29]. Trong truyền thuyết dựng nước của Vương quốc Phù Nam cũng đã ghi nhận việc này: “*Hôn Hội sau khi kết hôn*

với Liễu Diệp, lên làm vua xứ Phù Nam đã dạy dân chúng biết cách ăn mặc”.

Như vậy, một số nét văn hóa trên đã góp phần cho chúng ta thấy được sự giao lưu và tiếp xúc văn hóa của cư dân Phù Nam với các nước trên thế giới. Chính nhờ dòng chảy giao lưu văn hóa này, Phù Nam có được một nền văn hóa riêng của mình mà không phụ thuộc vào một nền văn hóa nào. Điều đó đã giúp cho nền văn hóa Phù Nam phát triển rực rỡ và tỏa rạng khắp khu vực Đông Nam Á từ thế kỉ III đến thế kỉ IV.

### 3. Kết luận

Trong quá trình giao lưu văn hóa, cư dân Phù Nam đã tiếp thu có chọn lọc những thành tựu văn hóa tiên tiến của các nước, kết hợp hài hòa với văn hóa bản

địa để hình thành nền văn hóa cho riêng mình. Quá trình này đã giúp cho văn hóa Phù Nam tỏa rạng trong khu vực và trên thế giới. Phù Nam xứng đáng trở thành “nơi hội tụ và giao lưu văn hóa của các quốc gia trên thế giới”.

Sự hưng vong của các triều đại là điều hiển nhiên trong lịch sử. Nhưng điều quan trọng là, sau mỗi lần hưng thịnh và suy vong đó, các triều đại còn để lại gì cho lịch sử nhân loại. Xét trên bình diện một quốc gia, những di sản đó thật vĩ đại và rất đáng tự hào. Nhưng nhìn chung, văn hóa sẽ trường tồn cùng với thời gian và được thế hệ sau ghi nhớ. Tuy Vương quốc Phù Nam đã suy tàn nhưng giá trị và những thành tựu văn hóa vẫn còn lưu giữ tại vùng đất Nam Bộ.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

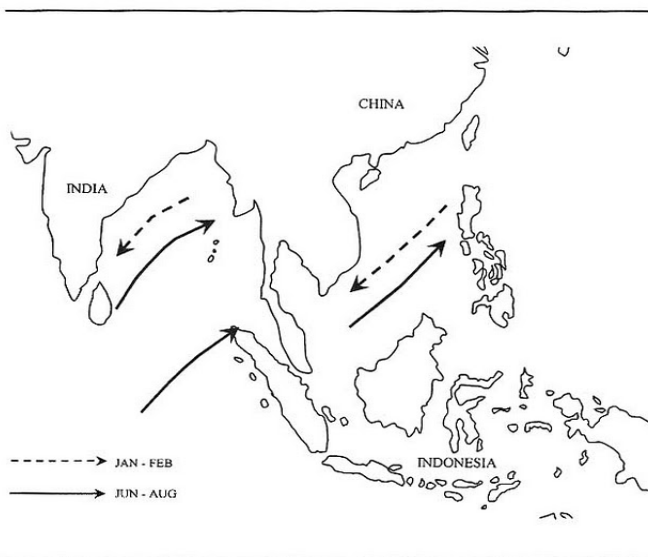
1. G. Coedès (2011), *Cổ sử các quốc gia Ấn Độ hóa ở Viễn Đông*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
2. Nguyễn Minh Mẫn, Hoàng Văn Việt (chủ biên) (2007), *Con đường tơ lụa quá khứ và tương lai*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. Lương Ninh (chủ biên) (2005), *Vương quốc Phù Nam lịch sử và văn hóa*, Viện Văn hóa, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
4. Vũ Dương Ninh (chủ biên) (2005), *Lịch sử văn minh thế giới*, Nxb Giáo dục.
5. Nguyễn Gia Phú (chủ biên) (2004), *Lịch sử thế giới trung đại*, Nxb Giáo dục.
6. Chu Đạt Quan (2006), *Chân Lạp phong thổ kí*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
7. Nghiêm Đình Vỳ (chủ biên) (2003), *Lịch sử thế giới cổ trung đại*, Nxb Đại học Sư phạm.
8. <http://www.gio-o.com/NgoBacLyndaNShaffer.htm>
9. <http://dzunglam.blogspot.com/2010/12/phu-nam-chan-lap-cham-va-cac-en-tho.html>
10. <http://gilaipraung.com/kadha/m%E1%BB%99t-s%E1%BB%A9-b%E1%BB%99-%C4%91%E1%BA%BFn-ph%C3%B9-nam>



**PHỤ LỤC**

**Phụ lục 1. Gió mậu dịch (gió mùa) tại Đông Nam Á - nơi các thương nhân Ấn Độ tìm đường sang Trung Hoa**

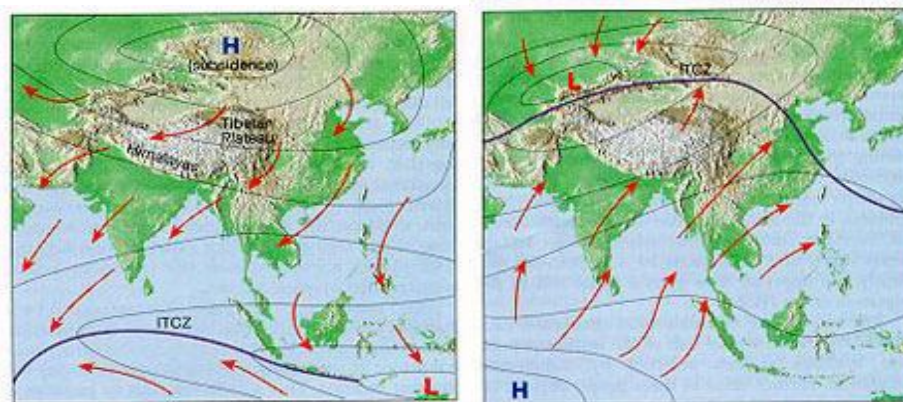
FIGURE 2-1 Trade winds (monsoons) in Southeast Asia



Nguồn: <http://dzunglam.blogspot.com/2010/12/phu-nam-chan-lap-cham-va-cac-en-tho.html>

**Phụ lục 2. Hoạt động gió mùa tại vùng Đông Nam Á từ tháng 4 cho đến tháng 8 và hướng ngược lại từ tháng 12 cho đến tháng 02.**

(Đây là lúc các thương nhân đến từ Ấn Độ dừng chân nghỉ ngơi ở các thương cảng Đông Nam Á, trong đó có Vương quốc Phù Nam)



Nguồn: <http://www.gio-o.com/NgoBacLyndaNShaffer.htm>

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 21-02-2013; ngày phân biện đánh giá: 10-4-2013; ngày chấp nhận đăng: 24-5-2013)